

Số: 226/NQ-ĐHĐCĐ-CSG

TP. Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 3 năm 2024

NGHỊ QUYẾT

Kỳ họp thường niên năm 2024

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG SÀI GÒN**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Cảng Sài Gòn;

Căn cứ Biên bản họp số 03/BB-ĐHĐCĐ-CSG tại kỳ họp thường niên năm 2024 của Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Cảng Sài Gòn vào ngày 28 tháng 3 năm 2024,

Tại trụ sở Công ty Cổ phần Cảng Sài Gòn - Số 03 Nguyễn Tất Thành, Phường 13, Quận 4, TP. HCM, kỳ họp thường niên năm 2024 của Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Cảng Sài Gòn được tổ chức với sự tham gia của 58 cổ đông và đại diện cổ đông, sở hữu 207.866.796 cổ phần, chiếm 96,11% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

Sau khi nghe nội dung các Báo cáo và Tờ trình, Đại hội đồng cổ đông đã thảo luận, công bố và:

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1: Thông qua Báo cáo hoạt động năm 2023 của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cảng Sài Gòn.

Điều 2: Thông qua Báo cáo hoạt động năm 2023 của Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Cảng Sài Gòn.

Điều 3: Thông qua kết quả sản xuất kinh doanh năm 2023 và kế hoạch năm 2024 của Công ty Cổ phần Cảng Sài Gòn, với các chỉ tiêu chủ yếu như sau:

1. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2023:

TT	CHỈ TIÊU	ĐVT	KẾ HOẠCH NĂM 2023	THỰC HIỆN NĂM 2023	% SO VỚI KẾ HOẠCH
I	SẢN LƯỢNG	Tấn	10.000.000	8.648.836	86%
	<i>Trong đó, sản lượng container</i>	<i>Teus</i>	170.000	230.771	136%
II	CÔNG TY MẸ				
1	Doanh thu	Triệu đồng	1.050.000	947.309	90%
2	Lợi nhuận	Triệu đồng	540.000	389.464	72%
III	HỢP NHẤT				
1	Doanh thu	Triệu đồng	1.250.000	1.035.411	83%

2	Lợi nhuận	Triệu đồng	555.000	363.055	65%
---	-----------	------------	---------	---------	-----

2. Kế hoạch năm 2024:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Công ty mẹ	Hợp nhất
1	Sản lượng	Tấn	9.050.000	9.250.000
	<i>Trong đó, sản lượng container</i>	<i>Teus</i>	190.000	190.000
2	Doanh thu	Triệu đồng	973,87	1.100,34
3	Lợi nhuận	Triệu đồng	238,109	237,329

3. Về cổ tức:

Năm 2024, tùy thuộc vào kết quả sản xuất kinh doanh năm 2024 Hội đồng quản trị Cảng Sài Gòn sẽ trình Đại hội đồng cổ đông xem xét.

Điều 4: Thông qua kế hoạch đầu tư mua sắm, sửa chữa trang thiết bị và xây dựng công trình năm 2024 của Công ty Cổ phần Cảng Sài Gòn như sau:

ĐVT: triệu đồng

Stt	Hạng mục đầu tư	Kế hoạch 2024		Cộng
		Đầu tư	Sửa chữa	
1	Phương tiện thiết bị	104.490	68.242	172.732
2	Đầu tư xây dựng	99.698	56.269	155.966
Tổng cộng		204.188	124.511	328.698

Điều 5: Thông qua Báo cáo tài chính (riêng, hợp nhất) năm 2023 đã kiểm toán, cụ thể:

1. Báo cáo tài chính riêng năm 2023 đã kiểm toán:

Một số chỉ tiêu cơ bản trong Báo cáo tài chính riêng năm 2023 đã kiểm toán:

a) Bảng cân đối kế toán:

STT	CHỈ TIÊU	Mã số	31/12/2023	01/01/2023
A	TÀI SẢN NGẮN HẠN (100=110+120+130+140+150)	100	958.730.868.543	1.468.703.991.541
I	Tiền và các khoản tương đương tiền	110	361.403.143.035	160.935.572.480
II	Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	120	162.770.000.000	769.159.726.027
III	Các khoản phải thu ngắn hạn	130	280.709.928.480	398.487.338.579
IV	Hàng tồn kho	140	12.092.678.494	9.231.117.158
V	Tài sản ngắn hạn khác	150	141.755.118.534	130.890.237.297
B	TÀI SẢN DÀI HẠN (200=210+220+230+240+250+260)	200	4.287.981.749.412	3.742.745.035.124
I	Các khoản phải thu dài hạn	210	1.716.871.837.875	1.190.017.881.044
II	Tài sản cố định	220	286.748.771.111	312.458.386.331
III	Bất động sản đầu tư	230	176.299.110.994	181.715.831.746

IV	Tài sản dở dang dài hạn	240	73.537.237.039	72.081.142.558
V	Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	250	2.018.132.315.292	1.950.794.808.465
VI	Tài sản dài hạn khác	260	16.392.477.101	35.676.984.980
	TỔNG CỘNG TÀI SẢN (270=100+200)	270	5.246.712.617.955	5.211.449.026.665
A	NỢ PHẢI TRẢ (300=310+330)	300	2.277.977.136.661	2.397.074.921.345
I	Nợ ngắn hạn	310	429.229.524.152	521.277.388.288
II	Nợ dài hạn	330	1.848.747.612.509	1.875.797.533.057
B	VỐN CHỦ SỞ HỮU (400=410+430)	400	2.968.735.481.294	2.814.374.105.320
I	Vốn chủ sở hữu	410	2.968.735.481.294	2.814.374.105.320
1	Vốn góp của chủ sở hữu	411	2.162.949.610.000	2.162.949.610.000
2	Quỹ đầu tư phát triển	418	124.706.393.550	68.090.483.605
3	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421	681.079.477.744	583.334.011.715
II	Nguồn kinh phí và quỹ khác	430		
	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN (440=300+400)	440	5.246.712.617.955	5.211.449.026.665

b) Báo cáo kết quả kinh doanh:

1	Tổng doanh thu và thu nhập khác	947.309.761.740	958.827.761.594
1.1	Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ	854.374.690.726	896.635.258.624
1.2	Doanh thu hoạt động tài chính	80.133.337.866	52.226.469.834
1.3	Thu nhập khác	12.801.733.148	9.966.033.136
2	Tổng chi phí	557.845.575.531	724.211.557.475
2.1	Giá vốn hàng bán	554.724.957.470	554.598.771.337
2.2	Chi phí tài chính	(60.610.843.789)	(41.936.794.500)
2.3	Chi phí bán hàng		
2.4	Chi phí quản lý doanh nghiệp	41.647.275.732	202.313.199.927
2.5	Chi phí khác	22.084.186.118	9.236.380.711
3	Tổng lợi nhuận trước thuế	389.464.186.209	234.616.204.119
4	Chi phí thuế TNDN hiện hành	76.109.475.485	45.815.760.470
5	Chi phí thuế TNDN hoãn lại	392.403.177	80.743.831
6	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	312.962.307.547	188.719.699.818

2. Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2023 đã kiểm toán:

Một số chỉ tiêu cơ bản trong Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2023 đã kiểm toán:

a) Bảng cân đối kế toán:

STT	CHỈ TIÊU	Mã số	31/12/2023	01/01/2023
A	TÀI SẢN NGẮN HẠN (100=110+120+130+140+150)	100	1.162.444.989.312	1.695.327.819.471
I	Tiền và các khoản tương đương tiền	110	390.623.587.201	202.260.132.030
II	Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	120	251.530.400.000	853.294.683.105
III	Các khoản phải thu ngắn hạn	130	319.700.627.241	437.169.222.297
IV	Hàng tồn kho	140	13.733.290.373	20.171.819.319
V	Tài sản ngắn hạn khác	150	186.857.084.497	182.431.962.720
B	TÀI SẢN DÀI HẠN (200=210+220+230+240+250+260)	200	4.204.180.031.074	3.701.038.443.170

I	Các khoản phải thu dài hạn	210	918.096.560.301	391.944.050.761
II	Tài sản cố định	220	1.546.724.679.964	1.635.823.584.259
III	Bất động sản đầu tư	230	176.299.110.994	181.715.831.746
IV	Tài sản dở dang dài hạn	240	412.965.295.858	387.296.962.860
V	Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	250	1.131.786.697.457	1.066.959.577.500
VI	Tài sản dài hạn khác	260	18.307.686.500	37.298.436.044
	TỔNG CỘNG TÀI SẢN (270=100+200)		5.366.625.020.386	5.396.366.262.641
A	NỢ PHẢI TRẢ (300=310+330)	300	2.522.832.265.851	2.709.199.038.617
I	Nợ ngắn hạn	310	415.389.351.122	563.898.126.138
II	Nợ dài hạn	330	2.107.442.914.729	2.145.300.912.479
B	VỐN CHỦ SỞ HỮU (400=410+430)	400	2.843.792.754.535	2.687.167.224.024
I	Vốn chủ sở hữu	410	2.843.792.754.535	2.687.167.224.024
1	Vốn góp của chủ sở hữu	411	2.162.949.610.000	2.162.949.610.000
2	Chênh lệch đánh giá lại tài sản	416	(2.074.575.373)	(2.074.575.373)
3	Chênh lệch tỷ giá hối đoái	417	38.998.336.131	18.136.477.566
4	Quỹ đầu tư phát triển	418	127.875.725.899	70.597.161.895
5	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421	364.940.333.529	284.092.567.445
6	Lợi ích của cổ đông không kiểm soát	429	151.103.324.349	153.465.982.491
II	Nguồn kinh phí và quỹ khác	430		
	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN (440=300+400)	440	5.366.625.020.386	5.396.366.262.641

b) Báo cáo kết quả kinh doanh:

1	Tổng doanh thu và thu nhập khác	1.035.411.947.418	1.177.259.151.143
1.1	Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ	942.456.102.174	1.112.481.083.695
1.2	Doanh thu hoạt động tài chính	78.470.822.600	54.563.064.820
1.3	Thu nhập khác	14.485.022.644	10.215.002.628
2	Tổng chi phí	714.713.468.386	989.532.769.519
2.1	Giá vốn hàng bán	621.200.238.962	736.358.551.246
2.2	Chi phí tài chính	6.739.635.688	17.188.743.040
2.3	Chi phí bán hàng		
2.4	Chi phí quản lý doanh nghiệp	64.525.970.689	226.554.685.119
2.5	Chi phí khác	22.247.623.047	9.430.790.114
3	Lãi lỗ trong liên doanh, liên kết	42.356.954.340	53.276.362.510
4	Tổng lợi nhuận trước thuế	363.055.433.372	241.002.744.134
5	Chi phí thuế TNDN hiện hành	78.191.712.864	49.142.845.980
6	Chi phí thuế TNDN hoãn lại	(13.075.098.188)	(11.740.486.935)
7	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	297.938.818.696	203.600.385.089
7.1	Lợi nhuận sau thuế công ty mẹ	295.729.992.303	199.649.054.071
7.2	Lợi nhuận sau thuế cổ đông không kiểm soát	2.208.826.393	3.951.331.018

Điều 6: Về việc trích lập các quỹ từ lợi nhuận sau thuế năm 2023 và chi trả cổ tức năm 2023:

Đồng ý phê duyệt việc trích lập các quỹ từ lợi nhuận sau thuế năm 2023 và chi trả cổ tức năm 2023 như sau:

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Số tiền
1	Lợi nhuận sau thuế năm 2023	Đồng	312.962.307.547
1.1	<i>Lợi nhuận không phân phối (thuế TNDN hoãn lại, chênh lệch tỷ giá cuối kỳ)</i>	Đồng	13.301.077.365
2	LNST năm 2023 được phân phối	Đồng	299.661.230.182
3	Lợi nhuận để lại các năm trước được phân phối, trong đó:	Đồng	368.117.170.197
3.1	<i>Lợi nhuận để lại các năm trước giai đoạn Công ty TNHH MTV</i>	Đồng	142.134.703.368
3.2	<i>Lợi nhuận để lại các năm trước không phân phối (chênh lệch tỷ giá cuối kỳ)</i>	Đồng	67.390.156
3.3	<i>Lợi nhuận để lại các năm trước được phân phối</i>	Đồng	225.915.076.673
4	Tổng lợi nhuận được phân phối (4=2+3.3)	Đồng	525.576.306.855
5	Phân phối các quỹ		525.576.306.855
5.1	Quỹ Đầu tư phát triển	Đồng	490.695.782.633
a	<i>Trích từ LNST năm 2023 (88,36%)</i>	Đồng	264.780.705.960
b	<i>Trích từ LNST để lại các năm trước được phân phối</i>	Đồng	225.915.076.673
5.2	Quỹ Khen thưởng (5,35%)	Đồng	16.032.132.759
5.3	Quỹ Phúc lợi (6,08%)	Đồng	18.216.541.319
5.4	Quỹ thưởng Ban QLĐH (0,21%)	Đồng	631.850.144
6	LNST còn lại sau khi phân phối các quỹ (6 = 2-5.1a-5.2-5.3-5.4)	Đồng	0
7	Cổ tức	Đồng	0
8	LNST để lại chưa phân phối (8=1.1+3.2)	Đồng	13.368.467.521

Điều 7: Về việc quyết toán Quỹ tiền lương, Quỹ thù lao thực hiện năm 2023 và xây dựng Quỹ tiền lương, Quỹ thù lao kế hoạch năm 2024 của người quản lý Công ty như sau:

- Quỹ tiền lương thực hiện năm 2023 của người quản lý chuyên trách (gồm: Chủ tịch HĐQT, Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng giám đốc và 03 Thành viên HĐQT chuyên trách, trong đó có TV HĐQT Phạm Trường Giang giữ chức vụ trong 05 tháng đầu) là **4.089.854.500 đồng**.

- Quỹ thù lao thực hiện năm 2023 của người quản lý không chuyên trách (từ tháng 01/2023 đến tháng 5/2023 gồm 07 người: 04 thành viên của HĐQT, 01 Trưởng Ban kiểm soát và 02 thành viên Ban Kiểm soát; từ tháng 6/2023 đến hết năm 2023 gồm 08 người: 05

714
TY
HÀN
AIGC
PHỐC

thành viên của HĐQT, 01 Trưởng ban Kiểm soát và 02 thành viên Ban Kiểm soát) là **1.257.000.000 đồng**.

- Quỹ tiền lương kế hoạch năm 2024 của người quản lý chuyên trách (gồm: Chủ tịch HĐQT, Phó Chủ tịch HĐQT và 02 Thành viên HĐQT chuyên trách) là **2.855.000.000 đồng**.

- Quỹ thù lao thực hiện năm 2024 của người quản lý không chuyên trách (gồm 08 người: 05 thành viên của HĐQT, 01 Trưởng ban Kiểm soát và 02 thành viên Ban Kiểm soát) là **1.332.000.000 đồng**.

Điều 8. Về điều chỉnh ngành nghề kinh doanh để đảm bảo đáp ứng tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa 49% của Công ty Cổ phần Cảng Sài Gòn và sửa đổi bổ sung Điều lệ Công ty Cổ phần Cảng Sài Gòn:

1. Thông qua việc điều chỉnh ngành nghề kinh doanh để đảm bảo đáp ứng tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa 49% của Công ty Cổ phần Cảng Sài Gòn và đồng ý sửa đổi bổ sung khoản 1 Điều 5 Điều lệ Công ty Cổ phần Cảng Sài Gòn theo đề nghị của Hội đồng quản trị tại Tờ trình số 214/TTr-HĐQT ngày 06/3/2024.

2. Đồng ý ủy quyền cho Chủ tịch Hội đồng quản trị triển khai các công việc liên quan đến thay đổi ngành nghề kinh doanh của Công ty bao gồm nhưng không giới hạn ở các công việc sau:

- Thực hiện các thủ tục liên quan đến việc thay đổi ngành nghề kinh doanh tại cơ quan nhà nước có thẩm quyền;

- Thực hiện các công việc khác liên quan đến việc thay đổi ngành, nghề kinh doanh của Công ty phù hợp quy định của pháp luật.

Điều 9. Về kế hoạch thoái vốn của Công ty Cổ phần Cảng Sài Gòn tại các doanh nghiệp có vốn góp và các khoản đầu tư khác:

1. Thông qua kế hoạch thoái vốn của Cảng Sài Gòn tại các công ty có vốn góp chi phối nêu tại Phụ lục 1 đính kèm.

2. Thông qua kế hoạch thoái toàn bộ vốn đầu tư của Cảng Sài Gòn tại các doanh nghiệp: VIMC Logistics, Ngân hàng TMCP Hàng hải Việt Nam, Công ty TNHH Lai đất tàu biển SP-SPAM và Công ty Cổ phần Bông đá Thép Miền Nam - Cảng Sài Gòn.

Điều 10: Về việc ủy quyền Hội đồng quản trị lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập để soát xét các báo cáo tài chính năm 2024:

1. Thông qua các tiêu chí lựa chọn theo đề nghị của Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Cảng Sài Gòn tại Tờ trình số 220/TTr-BKS ngày 06/3/2024.

2. Đồng ý ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cảng Sài Gòn xem xét lựa chọn một đơn vị kiểm toán độc lập phù hợp với các tiêu chí nói tại khoản 1 Điều 8 Nghị quyết này để soát xét báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty Cổ phần Cảng Sài Gòn.

Điều 11: Về việc thay thế nhân sự tại Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cảng Sài Gòn:

1. Miễn nhiệm chức danh Thành viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cảng Sài Gòn đối với ông Võ Hoàng Giang và ông Phan Tuấn Linh.

2. Phê duyệt số lượng Thành viên Hội đồng quản trị được bầu thay thế là 02 người.

3. Bà Trịnh Thị Ngọc Biên và ông Vũ Phước Long tham gia Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cảng Sài Gòn.

Điều 12: Hiệu lực Nghị quyết

Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 thông qua và có hiệu lực kể từ ngày 28/3/2024.

Đại hội đồng cổ đông giao Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cảng Sài Gòn tổ chức triển khai thực hiện các nội dung đã được thông qua tại kỳ họp thường niên năm 2024 trên cơ sở đảm bảo lợi ích cao nhất cho Công ty, các cổ đông và phù hợp với Điều lệ Công ty, các quy định hiện hành có liên quan.

Nghị quyết này bao gồm 10 điều, 06 trang, đã được Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Cảng Sài Gòn nhất trí thông qua tại kỳ họp thường niên năm 2024 vào ngày 28 tháng 3 năm 2024./.

Nơi nhận:

- Hội đồng quản trị CSG;
- Ban kiểm soát CSG;
- Ban điều hành CSG;
- Các phòng, chi nhánh, đơn vị trực thuộc CSG;
- Công đoàn và các đoàn thể của CSG;
- Các cổ đông của CSG (đăng website của CSG);
- Lưu: VT, HĐQT, NPTQTCT. *Am*

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



Hyunh
Hyunh Văn Cường



PHỤ LỤC 1**KẾ HOẠCH THOÁI VỐN CỦA CẢNG SÀI GÒN TẠI CÁC DOANH NGHIỆP CÓ VỐN GÓP CHI PHỐI**

(Đính kèm theo Nghị quyết số 226/NQ-ĐHĐCĐ-CSG ngày 28/3/2024 của Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Cảng Sài Gòn)

TT	Tên doanh nghiệp	Vốn điều lệ (triệu đồng)	Vốn góp hiện nay CSG		Tỷ lệ vốn CSG nắm giữ tối đa sau thoái vốn	Tỷ lệ thoái vốn/ tái cơ cấu	Ghi chú
			Tỷ lệ góp vốn	Vốn góp CSG (triệu đồng)			
1	Công ty cổ phần Logistics Cảng Sài Gòn	15.000	74,13%	11.120	0%	Thoái toàn bộ vốn góp của Cảng Sài Gòn	Hoạt động sản xuất kinh doanh phụ thuộc vào Cảng Sài Gòn, hiệu quả còn hạn chế, đề xuất thoái vốn toàn bộ để đơn vị chủ động, năng động hơn.
2	Công ty cổ phần Kỹ thuật Thương mại dịch vụ Cảng Sài Gòn	19.980	63,31%	12.649	26,00%	37,31%	Ngành nghề kinh doanh không liên quan nhiều đến lĩnh vực hoạt động chủ yếu của Cảng. Đề xuất tỷ lệ vốn Cảng Sài Gòn nắm giữ 26% để đơn vị chủ động, năng động hơn.
3	Công ty cổ phần Vận tải và Dịch vụ hàng hải Cảng Sài Gòn	32.800	51,00%	16.728	0%	Thoái toàn bộ vốn góp của Cảng Sài Gòn	Hoạt động sản xuất kinh doanh phụ thuộc vào Cảng Sài Gòn, hiệu quả còn hạn chế, đề xuất thoái vốn toàn bộ để đơn vị chủ động, năng động hơn.
4	Công ty cổ phần Xếp dỡ và Dịch vụ Cảng Sài Gòn	40.500	51,43%	20.828	36%	15,43%	Cung cấp nhân lực bốc xếp cho Cảng Sài Gòn. Để đảm bảo quyền phủ quyết của Cảng Sài Gòn tại đơn vị, đề xuất tỷ lệ vốn Cảng Sài Gòn nắm giữ tối đa sau thoái vốn là 36% .

Số: 03/BB-ĐHĐCĐ-CSG

TP. Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 3 năm 2024

BIÊN BẢN HỌP
KỶ HỌP THƯỜNG NIÊN NĂM 2024 ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG SÀI GÒN

Tên doanh nghiệp : CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG SÀI GÒN
Mã số doanh nghiệp : 0300479714
Địa chỉ trụ sở chính : Số 03 Nguyễn Tất Thành, Phường 13, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh
Điện thoại : 028 3940 0161
Fax : 028 3940 0168
Thời gian tổ chức : 08 giờ 30, ngày 28 tháng 3 năm 2023
Địa điểm tổ chức : Trụ sở Công ty Cổ phần Cảng Sài Gòn - Số 03 Nguyễn Tất Thành, Phường 13, Quận 4, TP. HCM

PHẦN 1
GIỚI THIỆU - KHAI MẠC CUỘC HỌP

1.1 BÁO CÁO THẨM TRA TƯ CÁCH CỔ ĐÔNG

Thành phần Ban thẩm tra tư cách cổ đông

- Ông Nguyễn Bảo Vinh - Thư ký Hội đồng quản trị - Trưởng Ban
- Bà: Trần Thị Thanh Trúc, Chuyên viên Phòng Nhân sự - Thành viên

Nội dung báo cáo

- Tổng số cổ đông được mời tham dự: Toàn bộ cổ đông có tên trong danh sách cổ đông tại thời điểm 27/2/2024, sở hữu 216.278.461 cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty Cổ phần Cảng Sài Gòn.
- Số lượng đại biểu tham dự Đại hội gồm 58 cổ đông và đại diện cổ đông, sở hữu và đại diện sở hữu cho 207.866.696 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 96,11% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.
- Theo Luật Doanh nghiệp và Điều lệ của Cảng Sài Gòn, kỳ họp thường niên năm 2024 của Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Cảng Sài Gòn đủ điều kiện để tiến hành.

1.2 THÔNG QUA QUY CHẾ LÀM VIỆC

Đại hội nhất trí thông qua Quy chế làm việc.

1.3 GIỚI THIỆU ĐOÀN CHỦ TỊCH, THƯ KÝ ĐẠI HỘI VÀ BAN KIỂM PHIẾU

Chủ tịch Đoàn



- Ông Huỳnh Văn Cường Chủ tịch HĐQT - Chủ tọa Đại hội
- Ông Nguyễn Lê Chơn Tâm Tổng giám đốc - Thành viên Đoàn chủ tọa
- Ông Lý Quang Thái Thành viên HĐQT - Thành viên Đoàn chủ tọa

Thư ký

- Ông Tô Thanh Trà Người phụ trách quản trị Công ty
- Bà Nguyễn Thị Thu Trang Chuyên viên Phòng Nhân sự

Ban kiểm phiếu biểu quyết

- Ông Nguyễn Bảo Vinh Thư ký Hội đồng quản trị - Trưởng Ban
- Bà Tạ Hồng Nguyên Chuyên viên Phòng Nhân sự - Thành viên
- Ông Hoàng Anh Tuấn Chuyên viên Phòng TCKT - Thành viên
- Ông Huỳnh Văn Thanh Chuyên viên Phòng Nhân sự - Thành viên

Ban kiểm phiếu bầu cử

- Ông Lê Đức Nghĩa Phó Trưởng Phòng Nhân sự - Trưởng Ban
- Bà Tạ Hồng Nguyên Chuyên viên Phòng Nhân sự - Thành viên
- Ông Hoàng Anh Tuấn Chuyên viên Phòng TCKT - Thành viên
- Ông Huỳnh Văn Thanh Chuyên viên Phòng Nhân sự - Thành viên

Đại hội nhất trí thông qua danh sách Đoàn Chủ tịch, Thư ký Đại hội và Ban kiểm phiếu biểu quyết và Ban kiểm phiếu bầu cử như trên.

1.4 GIỚI THIỆU CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI

Ông Huỳnh Văn Cường - Chủ tọa cuộc họp đọc chương trình Đại hội.

Đại hội nhất trí thông qua Chương trình làm việc.

PHẦN 2 NỘI DUNG ĐẠI HỘI

Đại hội nghe trình bày những nội dung sau:

- **Báo cáo của Hội đồng quản trị Công ty trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024**
Người trình bày: Ông Huỳnh Văn Cường - Chức vụ: Chủ tịch HĐQT
- **Báo cáo của Ban kiểm soát Công ty trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024**
Người trình bày: Bà Vũ Thị Thanh Duyên - Chức vụ: Trưởng Ban kiểm soát
- **Tờ trình phê duyệt kết quả sản xuất kinh doanh năm 2023 và kế hoạch năm 2024 của Công ty**
Người trình bày: Ông Nguyễn Lê Chơn Tâm - Chức vụ: Tổng giám đốc
- **Tờ trình phê duyệt kế hoạch đầu tư mua sắm, sửa chữa thiết bị và xây dựng năm 2024**
Người trình bày: Ông Trần Ngọc Thạch - Chức vụ: Phó Tổng giám đốc
- **Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2023 của Công ty (đã kiểm toán)**
Người trình bày: Bà Trần Thu Giang - Chức vụ: Trưởng Phòng TCKT

- **Tờ trình về trích lập các quỹ từ lợi nhuận sau thuế năm 2023 của Công ty**

Người trình bày: Bà Trần Thu Giang - Chức vụ: Trưởng Phòng TCKT

- **Tờ trình về phê duyệt kết quả thực hiện Quỹ tiền lương, thù lao năm 2023 và Kế hoạch Quỹ tiền lương, thù lao năm 2024 của người quản lý Công ty**

Người trình bày: Ông Nguyễn Văn Phương - Chức vụ: Thành viên HĐQT chuyên trách

- **Tờ trình về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2024**

Người trình bày: Bà Vũ Thị Thanh Duyên - Chức vụ: Trưởng Ban kiểm soát

- **Tờ trình về phê duyệt chủ trương điều chỉnh ngành nghề kinh doanh để đảm bảo đáp ứng tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa 49% của Công ty và thông qua sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty**

Người trình bày: Ông Nguyễn Ngọc Tới - Chức vụ: Thành viên HĐQT chuyên trách

- **Tờ trình về việc thông qua chủ trương kế hoạch thoái vốn của Công ty tại các doanh nghiệp có vốn góp và các khoản đầu tư khác**

Người trình bày: Ông Lý Quang Thái - Chức vụ: Thành viên HĐQT

- **Tờ trình về việc thay thế nhân sự tại Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cảng Sài Gòn**

Người trình bày: Ông Huỳnh Văn Cường - Chức vụ: Chủ tịch HĐQT

PHẦN 3 THẢO LUẬN

Ông Huỳnh Văn Cường – Chủ tọa cuộc họp đã cùng Đoàn chủ tọa điều khiển Phần thảo luận, giải đáp các câu hỏi của cổ đông.

* **Cổ đông có mã số SGP 3179:**

- Đầu tiên, Hiện dự án Cầu Thủ Thiêm 4 sẽ bắt đầu triển khai vào 2025, khi đó sản lượng hàng thông qua tại Cảng Tân Thuận có bị giảm không? Kế hoạch của Cảng Sài Gòn trong 2-3 năm tới như thế nào?

Trả lời: Dự án Cầu Thủ Thiêm 4, TP.HCM đã có chủ trương từ lâu nên khi có thông tin triển khai xây dựng Cầu Thủ Thiêm 4, Cảng Sài Gòn đã chủ động triển khai một số nhiệm vụ cơ bản như: mở rộng, nâng cấp cầu cảng, kho bãi tại khu vực cảng Tân Thuận 2, đưa Cảng Sài Gòn - Hiệp Phước vào khai thác để bù đắp doanh thu, lợi nhuận bị ảnh hưởng khi xây dựng Cầu Thủ Thiêm 4.

- Thứ 2, về hoạt động của các công ty liên doanh liên kết, trong 2024 Cảng Sài Gòn kỳ vọng phát triển ra sao? Trong khi SSIT mất một số tuyến đã về bên Tân Cảng.

Trả lời: Hiện tại khu vực CMTV có 3 nhóm cảng: gồm Tân Cảng Sài Gòn, Gemalink và các liên doanh của Cảng Sài Gòn (SSIT, CMIT) khai thác tại khu vực này. Do đó, hiện Cảng Sài Gòn đang tăng cường tập trung công tác tiếp thị tại khu vực này để thu hút hãng tàu, chủ hàng đưa hàng về các liên doanh của CSG/VIMC để khai thác.

- Thứ ba: về CMIT, Cảng Sài Gòn có ý định thực hiện tái cơ cấu hay không?

Trả lời: Như Tờ trình ĐHCĐ đã nêu, Cảng Sài Gòn đang cùng với VIMC (bên phía Việt Nam) tiến hành đàm phán bên phía nước ngoài để thực hiện tái cơ cấu mạnh mẽ, quyết định tại CMIT qua đó mang lại hiệu quả sau tái cơ cấu.

- Thứ 4: Dự kiến Cảng Sài Gòn triển khai khai thác tại Cảng Sài Gòn - Hiệp Phước đối với hàng container như thế nào? Sản lượng thông qua bao nhiêu?

7971
NG TY
PHÂN
G SÀI G
-T.P.HC

Trả lời: Để tăng cường triển khai khai thác tại Cảng Sài Gòn - Hiệp Phước, Cảng Sài Gòn cần thực hiện đầu tư trang thiết bị để phục vụ khai thác, dự kiến quý 3, 4 sẽ đầu tư xong các trang thiết bị và dự kiến đến quý 1 năm 2025 bắt đầu khai thác. Đối với hàng container, Cảng Sài Gòn đã thường xuyên trao đổi, làm việc với các hãng tàu, chủ hàng tập trung đưa về khai thác tại Cảng Sài Gòn - Hiệp Phước, bước đầu dự kiến sản lượng container thông qua khoảng 50.000 -100.000 teu.

*** Cổ đông có mã số 2710:**

Về đầu tư ngắn hạn, có khoảng đầu tư tài chính thì công ty có đầu tư vào cổ phiếu vậy các tiêu chí để chọn doanh nghiệp để đầu tư cho Cổ phiếu như thế nào?

Trả lời: Như tờ trình đã báo cáo, các khoản đầu tư tài chính khác được hình thành trước Cổ phần hóa, đây là các khoản đầu ngắn hạn của Cảng; sau cổ phần hóa thì Cảng Sài Gòn không đầu tư tài chính vào bất kỳ doanh nghiệp nào.

*** Cổ đông có mã số 3154:**

Về phương án thoái vốn tại bốn doanh nghiệp, Cảng Sài Gòn kỳ vọng gì về việc thoái vốn các công ty con trên, đã có đơn vị mua chưa?

Trả lời: Cảng Sài Gòn đang trong giai đoạn cần tập trung nhiều nguồn lực để đầu tư các dự án trọng điểm như: đầu tư thiết bị khai thác CSG-HP; Dự án Cảng Cần Giờ... do đó, Cảng Sài Gòn trình ĐHĐCĐ xem xét thông qua kế hoạch thoái vốn toàn bộ và một phần tại các đơn vị trên để tập trung phát triển cho các dự án lớn tương lai của Cảng Sài Gòn trong thời gian tới.

Sau khi ĐHĐCĐ thông qua kế hoạch, Cảng Sài Gòn sẽ thực hiện các quy trình thoái vốn công khai minh bạch theo quy định.

*** Cổ đông Quản lý Quỹ ACB:**

Đề nghị Cảng Sài Gòn giải thích rõ việc không chia cổ tức 2023?

Trả lời: Như đã trả lời cổ đông có mã số 3154, Cảng Sài Gòn đang trong giai đoạn cần tập trung nhiều nguồn lực để đầu tư các dự án trọng điểm như: đầu tư thiết bị khai thác CSG-HP; Dự án Cảng Cần Giờ... do đó việc không chia cổ tức để tập trung vào lực tài chính cho việc triển khai các dự án phát triển trọng điểm trong tương lai.

Đối với các câu hỏi chưa được giải đáp tại Đại hội, Ban Thư ký sẽ tiếp nhận, tổng hợp, báo cáo Hội đồng quản trị và Ban điều hành trả lời các cổ đông sau khi Đại hội kết thúc.

PHẦN 4 CỔ ĐÔNG BIỂU QUYẾT

Tổng số phiếu tham gia phát ra:	60 phiếu	Tổng số cổ phần tham gia: 207.866.796 CP
Tổng số phiếu thu về và kiểm phiếu:	56 phiếu	Tổng số cổ phần đã kiểm: 207.866.691 CP, tương ứng 99,999% cổ phần phát ra
Tổng số phiếu không thu về:	04 phiếu	Tổng số cổ phần không thu về: 105 CP, tương ứng 0,0001% cổ phần phát ra

Nội dung 1: Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị Công ty trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024

➤ **Kết quả biểu quyết**

+ Số cổ phần tán thành: 207.862.591	- Tỷ lệ: 99,9980 %
+ Số cổ phần không tán thành: 0	- Tỷ lệ: 0 %
+ Số cổ phần không có ý kiến: 1.500	- Tỷ lệ: 0,0007 %
+ Số cổ phần không hợp lệ: 2.600	- Tỷ lệ: 0,0012 %

Như vậy, Báo cáo của Hội đồng quản trị Công ty trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua với tỷ lệ **99,99%** số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

Nội dung 2: Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát Công ty trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024

➤ **Kết quả biểu quyết**

+ Số cổ phần tán thành: 207.862.591	- Tỷ lệ: 99,9980 %
+ Số cổ phần không tán thành: 0	- Tỷ lệ: 0 %
+ Số cổ phần không có ý kiến: 1.500	- Tỷ lệ: 0,0007 %
+ Số cổ phần không hợp lệ: 2.600	- Tỷ lệ: 0,0012 %

Như vậy, Báo cáo của Ban kiểm soát Công ty trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua với tỷ lệ **99,99%** số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

Nội dung 3: Tờ trình phê duyệt kết quả sản xuất kinh doanh năm 2023 và kế hoạch năm 2024

➤ **Kết quả biểu quyết**

+ Số cổ phần tán thành: 207.864.091	- Tỷ lệ: 99,9987 %
+ Số cổ phần không tán thành: 0	- Tỷ lệ: 0 %
+ Số cổ phần không có ý kiến: 0	- Tỷ lệ: 0 %
+ Số cổ phần không hợp lệ: 2.600	- Tỷ lệ: 0,0012 %

Như vậy, Tờ trình về phê duyệt kết quả sản xuất kinh doanh năm 2023 và kế hoạch năm 2024 đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua với tỷ lệ **99,99%** số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

Nội dung 4: Tờ trình phê duyệt kế hoạch đầu tư mua sắm, sửa chữa thiết bị và xây dựng năm 2024

➤ **Kết quả biểu quyết**

+ Số cổ phần tán thành: 188.245.964	- Tỷ lệ: 90,5609 %
+ Số cổ phần không tán thành: 0	- Tỷ lệ: 0 %
+ Số cổ phần không có ý kiến: 19.616.627	- Tỷ lệ: 9,4371 %
+ Số cổ phần không hợp lệ: 4.100	- Tỷ lệ: 0,0019 %

Như vậy, Tờ trình về phê duyệt kế hoạch đầu tư mua sắm, sửa chữa thiết bị và xây dựng năm 2024 đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua với tỷ lệ **90,56%** số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

Nội dung 5: Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2023 đã được kiểm toán

➤ **Kết quả biểu quyết**

+ Số cổ phần tán thành: 207.864.091	- Tỷ lệ: 99,998 %
+ Số cổ phần không tán thành: 0	- Tỷ lệ: 0 %
+ Số cổ phần không có ý kiến: 0	- Tỷ lệ: 0 %
+ Số cổ phần không hợp lệ: 4.100	- Tỷ lệ: 0,0019 %

Như vậy, Tờ trình về thông qua Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2023 được kiểm toán đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua với tỷ lệ **99,99%** số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

Nội dung 6: Tờ trình về việc trích lập các quỹ từ lợi nhuận sau thuế năm 2023 của Công ty

➤ **Kết quả biểu quyết**

+ Số cổ phần tán thành: 170.503.771	- Tỷ lệ: 88,0255 %
+ Số cổ phần không tán thành: 37.360.320	- Tỷ lệ: 17,9732 %
+ Số cổ phần không có ý kiến: 0	- Tỷ lệ: 0 %
+ Số cổ phần không hợp lệ: 2.600	- Tỷ lệ: 0,0012 %

Như vậy, Tờ trình về việc trích lập các quỹ từ lợi nhuận sau thuế năm 2023 của Công ty, việc chi trả cổ tức năm 2024 đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua với tỷ lệ **88,02%** số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

Nội dung 7: Tờ trình về việc phê duyệt kết quả thực hiện Quỹ tiền lương, thù lao năm 2023 và kế hoạch Quỹ tiền lương, thù lao năm 2024 của người quản lý Công ty

➤ **Kết quả biểu quyết**

+ Số cổ phần tán thành: 207.864.091	- Tỷ lệ: 99,9987 %
+ Số cổ phần không tán thành: 0	- Tỷ lệ: 0 %
+ Số cổ phần không có ý kiến: 0	- Tỷ lệ: 0 %
+ Số cổ phần không hợp lệ: 2.600	- Tỷ lệ: 0,0012 %

Như vậy, Tờ trình về việc phê duyệt kết quả thực hiện Quỹ tiền lương, thù lao năm 2023 và kế hoạch Quỹ tiền lương, thù lao kế hoạch năm 2024 của người quản lý Công ty đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua với tỷ lệ **99,99%** số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

Nội dung 8: Tờ trình về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2024

➤ **Kết quả biểu quyết**

+ Số cổ phần tán thành: 207.864.091	- Tỷ lệ: 99,9987 %
+ Số cổ phần không tán thành: 0	- Tỷ lệ: 0 %
+ Số cổ phần không có ý kiến: 0	- Tỷ lệ: 0 %
+ Số cổ phần không hợp lệ: 2.600	- Tỷ lệ: 0,0012 %

Như vậy, Tờ trình về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2024 đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua với tỷ lệ **99,99%** số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

Nội dung 9: Tờ trình về việc thông qua chủ trương kế hoạch thoái vốn của Công ty tại các doanh nghiệp có vốn góp và các khoản đầu tư khác

➤ **Kết quả biểu quyết**

+ Số cổ phần tán thành: 186.593.771	- Tỷ lệ: 89,7661 %
+ Số cổ phần không tán thành: 0	- Tỷ lệ: 0 %
+ Số cổ phần không có ý kiến: 21.270.320	- Tỷ lệ: 10,2327 %
+ Số cổ phần không hợp lệ: 2.600	- Tỷ lệ: 0,0012%

Như vậy, Tờ trình về việc thông qua chủ trương kế hoạch thoái vốn của Công ty tại các doanh nghiệp có vốn góp và các khoản đầu tư khác đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua với tỷ lệ **89,76%** số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

Nội dung 10: Tờ trình về phê duyệt chủ trương điều chỉnh ngành nghề kinh doanh để đảm bảo đáp ứng tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa 49% của Công ty và thông qua sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty

➤ **Kết quả biểu quyết**

- + Số cổ phần tán thành: 207.864.091 - Tỷ lệ: 99,9987 %
- + Số cổ phần không tán thành: 0 - Tỷ lệ: 0 %
- + Số cổ phần không có ý kiến: 0 - Tỷ lệ: 0 %
- + Số cổ phần không hợp lệ: 2.600 - Tỷ lệ: 0,0012 %

Như vậy, Tờ trình về việc phê duyệt chủ trương điều chỉnh ngành nghề kinh doanh để đảm bảo đáp ứng tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa 49% của Công ty và thông qua sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua với tỷ lệ **99,99%** số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

Nội dung 11: Tờ trình về việc thay thế nhân sự tham gia Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cảng Sài Gòn

➤ **Kết quả biểu quyết**

- + Số cổ phần tán thành: 207.864.091 - Tỷ lệ: 99,9987 %
- + Số cổ phần không tán thành: 0 - Tỷ lệ: 0 %
- + Số cổ phần không có ý kiến: 0 - Tỷ lệ: 0 %
- + Số cổ phần không hợp lệ: 2.600 - Tỷ lệ: 0,0012 %

Như vậy, Tờ trình về việc thay thế nhân sự tham gia Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cảng Sài Gòn đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua với tỷ lệ **99,99%** số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

➤ **Kết quả biểu quyết bằng hình thức giơ thẻ biểu quyết:**

Nội dung số 1: Miễn nhiệm chức danh thành viên HĐQT CTCP Cảng Sài Gòn đối với các ông: Võ Hoàng Giang và ông Phan Tuấn Linh

- + Số cổ phần tán thành: 207.866.796 - Tỷ lệ: 100 %
- + Số cổ phần không tán thành: 0 - Tỷ lệ: 0 %
- + Số cổ phần không có ý kiến: 0 - Tỷ lệ: 0 %
- + Số cổ phần không hợp lệ: 0 - Tỷ lệ: 0 %

Nội dung số 2: Phê duyệt số lượng thành viên HĐQT được bầu thay thế là 02 người

- + Số cổ phần tán thành: 207.866.796 - Tỷ lệ: 100 %
- + Số cổ phần không tán thành: 0 - Tỷ lệ: 0 %
- + Số cổ phần không có ý kiến: 0 - Tỷ lệ: 0 %
- + Số cổ phần không hợp lệ: 0 - Tỷ lệ: 0 %

Nội dung số 3: Phê duyệt danh sách ứng cử viên bầu thay thế TV.HĐQT bao gồm các ông (bà): Trịnh Thị Ngọc Biển và Vũ Phước Long



+ Số cổ phần tán thành: 207.866.796 - Tỷ lệ: 100 %
+ Số cổ phần không tán thành: 0 - Tỷ lệ: 0 %
+ Số cổ phần không có ý kiến: 0 - Tỷ lệ: 0 %
+ Số cổ phần không hợp lệ: 0 - Tỷ lệ: 0 %

➤ **Kết quả bầu cử Thành viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cảng Sài Gòn:**

Tổng số ứng viên: 02 người

Số thành viên được bầu: 02 người

Tổng số phiếu phát ra: 60 phiếu, tương ứng: 207.866.796 cổ phần

Tổng số phiếu thu về: 56 phiếu, tương ứng: 207.866.691 cổ phần, chiếm 99,9989% cổ phần phát ra

Tổng số phiếu hợp lệ: 52 phiếu, tương ứng: 207.864.490 cổ phần, chiếm 99,9980% cổ phần phát ra

Số phiếu không hợp lệ: 4 phiếu, tương ứng: 2.201 cổ phần, chiếm 0,0011% cổ phần phát ra

STT	Họ tên ứng viên	Tổng số phiếu bầu	Tỷ lệ %
1	Trịnh Thị Ngọc Biễn	207.864.490	99,99%
2	Vũ Phước Long	207.864.490	99,99%

PHẦN 5
THÔNG QUA BIÊN BẢN VÀ NGHỊ QUYẾT CUỘC HỌP

Thay mặt Thư ký Đại hội - Ông Tô Thanh Trà đọc Dự thảo Biên bản kỳ họp thường niên năm 2024 của Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Cảng Sài Gòn. Đại hội biểu quyết và nhất trí thông qua toàn văn Biên bản với 100 % số phiếu tán thành.

Thay mặt Thư ký Đại hội - Ông Tô Thanh Trà đọc Dự thảo Nghị quyết kỳ họp thường niên năm 2024 của Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Cảng Sài Gòn. Đại hội biểu quyết và nhất trí thông qua toàn văn Nghị quyết với 100 % số phiếu tán thành.

Biên bản này được được lưu trữ tại Công ty Cổ phần Cảng Sài Gòn.

Kỳ họp thường niên năm 2024 của Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Cảng Sài Gòn kết thúc vào lúc 11 giờ 30 phút ngày 28/3/2024./.

THƯ KÝ ĐẠI HỘI



TÔ THANH TRÀ

CHỦ TỌA ĐẠI HỘI



CHỦ TỊCH HĐQT
HUỖNH VĂN CƯỜNG